

Số: /QĐ-UBND

Thạch Hà, ngày tháng năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính và quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan chính quyền huyện

## ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Chính quyền địa phương ngày 19/6/2016;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015; Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước; Luật quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2015 của Chính phủ;

Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Căn cứ Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước; Thông tư số 54/2021/TT-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 35 Thông tư số 71/2018/TT-BTC.

*Căn cứ Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động;*

*Căn cứ Quyết định 10/2014/QĐ-UBND ngày 24/3/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc quy định mức chi thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị quyết 70/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của HĐND tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành Quy định tạm thời chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị;*

*Căn cứ Nghị quyết 130/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của HĐND tỉnh quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Nghị quyết số 103/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh quy định về phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh*

*Căn cứ Nghị quyết số 99/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh quy định mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;*

*Căn cứ Nghị quyết số 199/2020/NQ-HĐND ngày 24/3/2020 quy định chế độ hỗ trợ đối với công chức chuyên trách làm công tác tiếp công dân tại Ban Tiếp công dân tỉnh; huyện, thành phố, thị xã trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 281/QĐ-UBND ngày 11/01/2022 của UBND huyện Thạch Hà về việc phê duyệt danh sách các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính giai đoạn 2022 -2025;*

*Căn cứ Quyết định số 8587/QĐ-UBND ngày 29/12/2024 của UBND huyện Thạch Hà về việc giao dự toán ngân sách năm 2024 cho đơn vị;*

*Căn cứ Nghị quyết của hội nghị cán bộ công chức, viên chức, người lao động, ý kiến công đoàn cơ quan.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế chi tiêu nội bộ thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính đối với Cơ quan Chính quyền huyện.

**Điều 2.** Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành và các nội dung quy định trong quy chế, giao Văn phòng HĐND-UBND phối hợp với các phòng thuộc cơ quan chính quyền huyện triển khai thực hiện.

Phòng Tài chính - Kế hoạch theo dõi và hướng dẫn thực hiện các nội dung của Quy chế này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2024.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng các phòng, ban và toàn thể cán bộ, công chức Cơ quan chính quyền huyện căn cứ Quyết định thi hành ./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban Cơ quan chính quyền huyện;
- Kho bạc nhà nước tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Khoa**